

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 1

TRÌNH ĐỘ: B2

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0003	Nguyễn Văn An	20/10/75	Nam	Hải Dương
2	CH0005	Đặng Ngọc Anh	27/12/88	Nam	Hải Phòng
3	CH0006	Đặng Ngọc Quỳnh Anh	21/08/94	Nữ	Thái Nguyên
4	CH0010	Lê Kim Anh	09/09/78	Nữ	Bắc Ninh
5	CH0011	Lê Thị Việt Anh	09/06/94	Nữ	Thái Nguyên
6	CH0014	Mai Văn Anh	17/12/77	Nam	Nam Định
7	CH0021	Nguyễn Thị Vân Anh	07/03/78	Nữ	Hải Phòng
8	CH0026	Trần Tuấn Anh	28/03/72	Nam	Hải Dương
9	CH0027	Võ Ngọc Anh	24/05/72	Nam	Quảng Ngãi
10	CH0029	Vũ Quỳnh Anh	17/07/89	Nữ	Hải Dương
11	CH0033	Lê Viết Bảo	17/08/76	Nam	Yên Bái
12	CH0034	Trần Lưu Bảo	10/08/94	Nam	Thái Nguyên
13	CH0046	Hoàng Văn Bình	04/01/61	Nam	Vĩnh Phúc
14	CH0054	Trương Quốc Bình	10/04/54	Nam	Bắc Giang
15	CH0055	Trương Vũ Bình	26/06/87	Nam	Thái Nguyên
16	CH0057	Nguyễn Văn Bính	08/04/73	Nam	Bắc Giang
17	CH0059	Nguyễn Xuân Cảnh	08/12/70	Nam	Bắc Giang
18	CH0061	Đinh Thị Huyền Chang	28/03/94	Nữ	Thái Nguyên
19	CH0062	Phùng Thị Cẩm Châu	09/09/82	Nữ	Thái Nguyên
20	CH0063	Trần Đỗ Minh Châu	12/11/81	Nữ	Quảng Ninh
21	CH0065	Nguyễn Thị Vân Chi	13/11/79	Nữ	Thái Nguyên
22	CH0066	Kim Quang Chiêu	21/12/72	Nam	Hưng Yên
23	CH0067	Hà Văn Chiến	31/08/62	Nam	Bắc Ninh
24	CH0071	Vũ Văn Chiến	25/12/77	Nam	Hải Phòng
25	CH0075	Chi Bá Chín	16/01/70	Nam	Bắc Giang
26	CH0076	Đồng Trung Chính	20/07/76	Nam	Hưng Yên
27	CH0077	Lại Văn Chính	20/12/74	Nam	Thanh Hóa
28	CH0078	Nguyễn Văn Chính	23/09/71	Nam	Bắc Giang
29	CH0084	Bùi Quang Chuyện	08/11/60	Nam	Nam Định
30	CH0085	Hoàng Minh Chương	09/03/73	Nam	Hải Phòng
31	CH0086	Đỗ Đình Chúc	26/06/85	Nam	Hải Dương
32	CH0091	Hoàng Thị Cương	14/05/78	Nữ	Cao Bằng
33	CH0095	Lưu Đức Cường	23/10/94	Nam	Thái Nguyên
34	CH0097	Nguyễn Nhân Cường	14/02/90	Nam	Bắc Ninh

ấn định danh sách có: 34 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 2

TRÌNH ĐỘ: B2

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0099	Phạm Chí Cường	14/09/64	Nam	Thái Nguyên
2	CH0100	Phạm Đức Cường	20/10/83	Nam	Hải Phòng
3	CH0106	Lương Thị Dinh	23/12/78	Nữ	Nam Định
4	CH0108	Đặng Huy Du	03/02/80	Nam	Thái Bình
5	CH0112	Lê Thị Tuyết Dung	25/09/76	Nữ	Quảng Ngãi
6	CH0113	Nguyễn Lê Nguyên Dung	03/12/87	Nữ	Quảng Ngãi
7	CH0114	Nguyễn Lê Nguyên Dung	03/12/87	Nữ	Quảng Ngãi
8	CH0121	Đỗ Văn Dũng	20/12/70	Nam	Hải Dương
9	CH0122	Đỗ Văn Dũng	10/02/82	Nam	Hưng Yên
10	CH0123	Lại Tiến Dũng	20/11/72	Nam	Nam Định
11	CH0128	Phí Quang Dũng	21/10/77	Nam	Bắc Giang
12	CH0129	Trương Tuấn Dũng	21/10/60	nam	Hòa Bình
13	CH0130	Vũ Văn Dũng	23/06/71	Nam	Hà Nam
14	CH0132	Đinh Quang Dương	20/03/76	Nam	Hải Dương
15	CH0134	Huỳnh Thị Thùy Dương	22/04/87	Nữ	Quảng Ngãi
16	CH0138	Nguyễn Nhật Đăng	20/03/59	Nam	Phú Thọ
17	CH0140	Nguyễn Anh Đào	27/05/76	Nam	Phú Thọ
18	CH0147	Nguyễn Tiến Đạt	10/10/93	Nam	Thái Nguyên
19	CH0151	Trần Văn Đăng	10/06/90	Nam	Bắc Ninh
20	CH0153	Trần Văn Điềm	05/04/70	Nam	Hà Nam
21	CH0155	Nguyễn Thị Diệp	02/11/81	Nữ	Bắc Ninh
22	CH0168	Trương Tất Đơ	20/10/76	Nam	hải Dương
23	CH0169	Nguyễn Xuân Dương	06/08/75	Nam	Bắc Ninh
24	CH0171	Bùi Minh Đức	20/08/84	Nam	Hà Nội
25	CH0175	Nguyễn Mạnh Đức	18/11/68	Nam	Thái Nguyên
26	CH0177	Vũ Trung Đức	22/12/90	Nam	Hải Dương
27	CH0184	Nguyễn Trường Giang	10/11/77	Nam	Nghệ An
28	CH0204	Hồ Ngọc Hà	17/10/63	Nữ	Thái Bình
29	CH0206	Nguyễn Ngọc Hà	17/11/83	Nam	Bắc Ninh
30	CH0209	Nguyễn Thị Thu Hà	09/03/63	Nữ	Nam Định
31	CH0210	Nguyễn Thị Thu Hà	18/10/68	Nữ	Hà Tây
32	CH0214	Trần Văn Hà	14/10/66	Nam	Hải Dương
33	CH0217	Vũ Thị Ngọc Hà	02/01/85	Nữ	Hải Phòng
34	CH0218	Vũ Thị Thu Hà	01/03/73	Nữ	Hải Phòng

ấn định danh sách có: 34 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 3

TRÌNH ĐỘ: B2

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0221	Dương Hà Hải	13/05/70	Nam	Hải Dương
2	CH0223	Đoàn Thị Thanh Hải	17/02/77	Nữ	Hải Phòng
3	CH0226	Lê Thanh Hải	10/11/57	Nam	Hải Phòng
4	CH0229	Nguyễn Minh Hải	08/04/79	Nam	Hưng Yên
5	CH0236	Nguyễn Viết Hải	19/03/64	Nam	Yên Bái
6	CH0247	Bùi Quang Hảo	20/04/74	Nam	Hải Dương
7	CH0249	Nguyễn Thị Thanh Hảo	09/04/87	Nữ	Quảng Ngãi
8	CH0250	Nguyễn Văn Hảo	12/01/80	Nam	Hải Dương
9	CH0251	Kim Thị Hạnh	31/01/75	Nữ	Nam Định
10	CH0254	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	07/05/84	Nữ	Hưng Yên
11	CH0258	Cao Thị Thu Hằng	12/07/76	Nữ	Hưng Yên
12	CH0259	Hoàng Thu Hằng	18/09/90	Nữ	Bắc Giang
13	CH0260	Lê Thu Hằng	22/09/74	Nữ	Hà Nội
14	CH0266	Nguyễn Thị Thu Hằng	03/07/86	Nữ	Bắc Giang
15	CH0267	Nguyễn Thị Thúy Hằng	04/12/82	Nam	Hải Phòng
16	CH0270	Ngô Duy Hân	27/12/68	Nam	Hà Tây
17	CH0271	Hoàng Thị Thu Hiền	15/10/72	Nữ	Hải Phòng
18	CH0274	Bạch Thị Thu Hiền	13/09/79	Nữ	Quảng Ngãi
19	CH0278	Huỳnh Thu Hiền	13/06/86	Nữ	Quảng Ngãi
20	CH0283	Nguyễn Thu Hiền	27/08/94	Nữ	Bắc Kạn
21	CH0284	Phạm Thị Thu Hiền	17/04/70	Nữ	Hải Phòng
22	CH0286	Phạm Văn Hiến	28/08/59	Nam	Nam Định
23	CH0287	Đỗ Khắc Hiếu	25/12/61	Nam	Hải Dương
24	CH0296	Ngô Đức Hiện	10/01/79	Nam	Hưng Yên
25	CH0298	Vũ Trọng Hiệp	20/11/79	Nam	Bắc Giang
26	CH0302	Hà Thị Thanh Hoa	03/02/80	Nữ	Thái Nguyên
27	CH0303	Nguyễn Ngọc Hoa	06/12/85	Nữ	Thái Nguyên
28	CH0313	Nguyễn Văn Hoàn	05/07/79	Nam	Hải Dương
29	CH0319	Phạm Hải Hoàng	28/07/88	Nam	Hải Dương
30	CH0327	Trịnh Thị Thu Hòa	20/10/87	Nữ	Hưng Yên
31	CH0330	Lê Văn Hồng	11/08/78	Nam	Hải Dương
32	CH0332	Nguyễn Đăng Hồng	02/01/62	Nam	Quảng Ngãi
33	CH0333	Nguyễn Thị Thúy Hồng	22/07/88	Nữ	Vĩnh Phúc
34	CH0338	Đặng Đình Huấn	12/01/78	Nam	Bắc Ninh
35	CH0342	Trần Minh Huệ	30/08/86	Nữ	Bắc Ninh

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 4

TRÌNH ĐỘ: B2

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0347	Nguyễn Ngọc Huy	23/04/75	Nam	Hải Phòng
2	CH0349	Nguyễn Quốc Huy	11/03/83	Nam	Hải Phòng
3	CH0350	Phạm Ngọc Huy	05/12/87	Nam	Hưng Yên
4	CH0351	Phạm Quốc Huy	23/05/80	Nam	Hải Phòng
5	CH0359	Nguyễn Thanh Huyền	09/09/83	Nữ	Hưng Yên
6	CH0360	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	30/03/84	Nữ	Hải Dương
7	CH0361	Nguyễn Thị Thanh Huyền	14/10/71	Nữ	Hải Dương
8	CH0363	Quản Thị Thu Huyền	20/10/81	Nữ	Hà Nội
9	CH0364	Trần Thị Huyền	09/11/79	Nữ	Thái Nguyên
10	CH0365	Vũ Tuấn Huynh	23/10/76	Nam	Hà Nội
11	CH0368	Chu Mạnh Hùng	17/08/91	Nam	Lạng Sơn
12	CH0372	Lê Mạnh Hùng	06/08/77	Nam	Hải Phòng
13	CH0373	Lê Minh Hùng	02/11/70	Nam	Thanh Hóa
14	CH0374	Lê Xuân Hùng	08/08/76	Nam	Hưng Yên
15	CH0378	Nguyễn Phương Hùng	11/09/71	Nam	Hải Dương
16	CH0381	Nguyễn Văn Hùng	13/10/62	Nam	Bắc Ninh
17	CH0383	Phạm Văn Hùng	08/05/62	Nam	Hà Nam
18	CH0384	Trần Thế Hùng	05/12/63	Nam	Thừa Thiên Huế
19	CH0385	Đào Duy Hưng	28/02/81	Nam	Hải Phòng
20	CH0389	Nguyễn Tuấn Hưng	06/08/76	Nam	Hà Nội
21	CH0390	Phạm Duy Hưng	02/09/94	Nam	Thái Nguyên
22	CH0394	Dương Thị Thúy Hương	07/05/84	Nữ	Thái Nguyên
23	CH0401	Ngô Thị Lan Hương	19/05/74	Nữ	Hà Giang
24	CH0408	Đặng Thị Hường	15/09/66	Nữ	Tuyên Quang
25	CH0409	Hoàng Thị Ngọc Hường	06/11/77	Nữ	Vĩnh Phúc
26	CH0410	Lê Thúy Hường	09/11/73	Nữ	Hải Dương
27	CH0411	Nguyễn Thị Thu Hường	11/03/76	Nữ	Hưng Yên
28	CH0413	Ôn Thị Minh Hường	02/09/80	Nữ	Hải Phòng
29	CH0414	Nguyễn Chí Hường	26/01/63	Nam	Hà Nội
30	CH0419	Chử Trùng Khánh	02/04/78	Nam	Hà Nội
31	CH0420	Phạm Quang Khánh	08/10/79	Nam	Hải Dương
32	CH0425	Bùi Văn Khoa	12/09/66	nam	Thái Nguyên
33	CH0426	Lê Duy Khoa	17/07/74	Nam	Hải Dương
34	CH0432	An Thanh Khương	27/05/72	Nam	Hải Dương
35	CH0433	Phí Đình Khương	20/12/75	Nam	Yên Bái

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 5

TRÌNH ĐỘ: B2

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0434	Nguyễn Ngọc Kiên	28/07/94	Nam	Thái Nguyên
2	CH0438	Nguyễn Hồng Kông	12/01/78	Nam	Thái Nguyên
3	CH0441	Trần Văn Kỳ	16/07/76	Nam	Hải Dương
4	CH0443	Đào Thị Hồng Lam	02/06/79	Nữ	Hưng Yên
5	CH0444	Lê Thị Bích Lan	04/06/79	Nữ	Bắc Ninh
6	CH0445	Thái Thị Phương Lan	30/09/82	Nữ	Quảng Ngãi
7	CH0447	Dương Tùng Lâm	03/09/70	Nam	Vĩnh Phúc
8	CH0451	Trần Nguyên Lâm	08/10/73	Nam	Hải Phòng
9	CH0452	Trần Quang Lâm	19/11/57	Nam	Nam Định
10	CH0453	Trần Ngọc Lân	15/12/65	Nam	Hà Nội
11	CH0456	Nguyễn Thị Liên	24/06/76	Nữ	Hà Nội
12	CH0459	Phạm Bảo Liên	08/05/93	Nữ	Thái Nguyên
13	CH0462	Nguyễn Thị Bích Liễu	24/01/94	Nữ	Thái Nguyên
14	CH0463	Bùi Đức Linh	24/01/85	Nam	Gia Lai
15	CH0464	Dương Thùy Linh	01/04/89	Nữ	Thái Nguyên
16	CH0466	Nguyễn Diệu Linh	14/11/91	Nữ	Hải Dương
17	CH0468	Nguyễn Ngọc Linh	09/02/78	Nữ	Hà Nội
18	CH0471	Phạm Hoài Linh	10/10/82	Nữ	Yên Bái
19	CH0477	Nguyễn Thị Mai Loan	06/11/87	Nữ	Quảng Ngãi
20	CH0479	Phạm Thị Mai Loan	18/11/76	Nữ	Hải Phòng
21	CH0486	Phạm Thị Thanh Luyến	01/12/80	Nữ	Quảng Ngãi
22	CH0487	Châu Văn Lương	15/10/58	Nam	Hà Nội
23	CH0488	Đỗ Văn Lương	04/06/76	Nam	Hưng Yên
24	CH0489	Lại Văn Lương	15/07/77	Nam	Hải Dương
25	CH0490	Vũ Văn Lương	18/02/59	Nam	Hải Dương
26	CH0491	Đinh Văn Lưu	29/07/69	Nam	Phú Thọ
27	CH0499	Nguyễn Thị Như Mai	04/07/83	Nữ	Quảng Ngãi
28	CH0507	Nguyễn Hải Minh	15/09/88	Nam	Hải Dương
29	CH0510	Nguyễn Văn Minh	11/03/62	Nam	Hải Dương
30	CH0511	Phan Nhật Minh	14/05/73	Nam	Hải Dương
31	CH0515	Phạm Văn Mùa	17/09/85	Nam	Hải Dương
32	CH0516	Mẫn Bá Mừng	22/04/75	Nam	Bắc Ninh
33	CH0519	Bùi Thị Nam	15/05/72	Nữ	Hải Phòng
34	CH0520	Bùi Văn Nam	05/05/65	Nam	Hải Phòng
35	CH0521	Lê Văn Nam	10/06/69	Nam	Thanh Hóa

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 6

TRÌNH ĐỘ: B2

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0525	Nguyễn Thiện Nam	24/01/78	Nam	Hà Nội
2	CH0529	Vũ Danh Nam	07/11/77	Nam	Hải Dương
3	CH0531	Vũ Văn Nam	19/08/82	Nam	Hải Phòng
4	CH0533	Lê Thị Thúy Nga	13/12/72	Nữ	Hải Phòng
5	CH0534	Lê Vũ Hằng Nga	20/05/84	Nữ	Quảng Ngãi
6	CH0537	Nguyễn Thị Yến Nga	17/02/80	Nữ	Tuyên quang
7	CH0538	Phan Thị Thùy Nga	25/11/83	Nữ	Quảng Ngãi
8	CH0542	Trần Thị Thanh Nga	03/09/86	Nữ	Quảng Ngãi
9	CH0544	Nguyễn Thị Ngát	12/10/85	Nữ	Thái Bình
10	CH0549	Lê Thanh Nghị	01/02/77	Nam	Hải Dương
11	CH0557	Nguyễn Khắc Ngọc	11/09/76	Nam	Hưng Yên
12	CH0558	Nguyễn Thị Phương Ngọc	08/04/83	Nữ	Quảng Ngãi
13	CH0560	Nguyễn Văn Ngọc	02/05/80	Nam	Hải Phòng
14	CH0561	Nguyễn Văn Ngọc	01/02/77	Nam	Hải Dương
15	CH0563	Phạm Quang Ngọc	23/02/83	Nam	Hải Dương
16	CH0568	Lê Thị Nguyệt	20/11/83	Nữ	Thanh Hóa
17	CH0570	Nguyễn Thị Nhân	24/02/78	Nữ	Hải Phòng
18	CH0575	Nguyễn Thị Yến Nhi	22/01/83	Nữ	Quảng Ngãi
19	CH0580	Đoàn Thị Tuyết Nhung	25/08/81	Nữ	Hải Phòng
20	CH0584	Lê Thị Tuyết Nhung	27/04/77	Nữ	Nam Định
21	CH0587	Ngô Thị Nhung	16/03/84	Nữ	Thái Nguyên
22	CH0589	Nguyễn Thị Hồng Nhung	14/09/87	Nữ	Quảng Ngãi
23	CH0590	Phạm Thị Hồng Nhung	31/10/94	Nữ	Thái Nguyên
24	CH0595	Vũ Thế Ninh	12/03/83	Nam	Ninh Bình
25	CH0597	Nguyễn Thị Hồng Oanh	22/03/77	Nữ	Quảng Ngãi
26	CH0605	Đinh Văn Phú	10/10/77	Nam	Bắc Ninh
27	CH0609	Đàm Thanh Phương	21/07/81	Nam	Yên Bái
28	CH0611	Đoàn Thị Phương	05/06/85	Nữ	Hưng Yên
29	CH0617	Phạm Thị Minh Phương	24/04/75	Nữ	Lào Cai
30	CH0625	Bùi Đức Quang	12/11/76	Nam	Hải Phòng
31	CH0627	Hà Xuân Quang	22/08/61	Nam	Vĩnh Phúc
32	CH0629	Nguyễn Văn Quang	03/05/62	Nam	Nam Định
33	CH0632	Trần Văn Quảng	24/12/74	Nam	Hải Dương
34	CH0634	Phạm Hồng Quân	20/02/77	Nam	Thái Bình
35	CH0636	Phạm Quốc Quân	14/11/83	Nam	Hưng Yên

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 7

TRÌNH ĐỘ: B2

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0642	Nguyễn Vũ Như Quỳnh	15/11/77	Nữ	Quảng Ngãi
2	CH0644	Nguyễn Hữu Quý	26/02/86	Nam	Hưng Yên
3	CH0645	Nguyễn Thị Quý	21/08/83	Nữ	Hải Phòng
4	CH0648	Nguyễn Thị Hương Sen	05/08/72	Nữ	Hải Dương
5	CH0649	Nguyễn Thị Hương Sen	27/07/75	Nữ	Quảng Ngãi
6	CH0650	Bùi Văn Sinh	24/05/94	Nam	Hà Nội
7	CH0655	Cao Đình Sơn	20/10/73	Nam	Hà Nội
8	CH0656	Doãn Thanh Sơn	05/08/78	Nam	Hải Phòng
9	CH0658	Đỗ Hoàng Sơn	23/12/91	Nữ	Thái Nguyên
10	CH0660	Hoàng Tự Nam Sơn	10/10/84	Nam	Thái Nguyên
11	CH0662	Mai Sơn	29/11/74	Nam	Bắc Giang
12	CH0664	Nguyễn Ngọc Sơn	02/04/89	Nam	Bắc Ninh
13	CH0668	Trần Văn Sơn	06/03/71	Nam	Hải Dương
14	CH0671	Nguyễn Văn Sự	14/12/73	Nam	Hải Phòng
15	CH0675	Vũ Huy Tài	19/05/55	Nam	Hải Phòng
16	CH0676	Nguyễn Đình Tăng	20/08/69	Nam	Bắc Ninh
17	CH0678	Nguyễn Thị Minh Tâm	05/06/79	Nữ	Quảng Ngãi
18	CH0680	Phạm Thị Tâm	05/09/83	Nữ	Ninh Bình
19	CH0681	Trần Thanh Tâm	01/12/87	Nữ	Quảng Ngãi
20	CH0682	Phạm Minh Tân	10/07/79	Nam	Thái Nguyên
21	CH0683	Phạm Thị Tân	25/09/78	Nữ	Thái Bình
22	CH0684	Văn Hữu Tập	04/04/78	Nam	Bắc Giang
23	CH0685	Đỗ Khắc Thanh	13/09/75	Nam	Phú Thọ
24	CH0687	Lưu Văn Thanh	30/04/83	Nam	Bắc Giang
25	CH0692	Trần Thị Hoài Thanh	15/02/89	Nữ	Thái Nguyên
26	CH0693	Trần Thị Thanh Thanh	31/03/83	Nữ	Quảng Ngãi
27	CH0703	Nguyễn Mậu Thái	15/11/77	Nam	Thái Bình
28	CH0704	Nguyễn Thị Thái	01/04/79	Nữ	Bắc Ninh
29	CH0711	Hoa Đức Thảo	21/05/74	Nam	Thái Nguyên
30	CH0715	Nguyễn Thị Phương Thảo	01/01/79	Nữ	Quảng Ngãi
31	CH0717	Tạ Thị Ngọc Thạch	11/05/80	Nữ	Quảng Ngãi
32	CH0719	Nguyễn Thị Thắm	09/08/74	Nữ	Hải Phòng
33	CH0729	Nguyễn Đức Thắng	08/03/84	Nam	Thái Nguyên
34	CH0730	Nguyễn Tất Thắng	05/10/66	Nam	Thái Nguyên
35	CH0731	Nguyễn Văn Thắng	13/02/79	nam	Yên Bái

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 8

TRÌNH ĐỘ: B2

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0733	Trần Hữu Thắng	04/02/76	Nam	Thanh Hóa
2	CH0737	Vũ Thị Thất	04/02/73	Nữ	Thái Bình
3	CH0746	Dương Quang Thịnh	18/12/76	Nam	Hải Dương
4	CH0748	Nguyễn Phúc Thịnh	12/04/93	Nữ	Thái Nguyên
5	CH0749	Nguyễn Thị Thịnh	02/09/80	Nữ	Phú Thọ
6	CH0754	Lê Thị Tuyết Thoa	20/02/87	Nữ	Quảng Ngãi
7	CH0760	Lê Minh Thu	12/11/82	Nữ	Hà Nội
8	CH0774	Phạm Diệu Thùy	27/10/85	Nữ	Vĩnh Phúc
9	CH0779	Nguyễn Thị Hồng Thúy	29/01/84	Nữ	Hà Nội
10	CH0786	Nguyễn Thị Thủy	12/10/79	Nữ	Hà Nội
11	CH0789	Phan Thị Thu Thủy	14/12/81	Nữ	Quảng Ngãi
12	CH0792	Trần Thị Thanh Thủy	02/06/73	Nữ	Hưng Yên
13	CH0795	Lê Vĩnh Thụy	08/06/74	Nam	Hải Phòng
14	CH0809	Nguyễn Văn Tiêu	19/05/68	Nam	Hải Dương
15	CH0811	Đặng Văn Tiến	26/06/74	Nam	Hải Phòng
16	CH0812	Hà Quang Tiến	24/03/67	Nam	Vĩnh Phúc
17	CH0815	Nguyễn Mạnh Tiến	02/12/86	Nam	Thái Nguyên
18	CH0816	Nguyễn Minh Tiến	11/02/82	Nam	Hải Phòng
19	CH0822	Lê Thị Toan	18/09/78	Nữ	Hải Dương
20	CH0823	Nguyễn Thị Toan	23/09/70	Nữ	Bắc Giang
21	CH0825	Lê Thị Minh Toàn	10/05/82	Nữ	Bình Định
22	CH0826	Phạm Huy Toàn	08/05/82	Nam	Hải Phòng
23	CH0827	Trần văn Toàn	08/06/87	Nam	Bắc Ninh
24	CH0829	Nguyễn Văn Toán	13/07/80	Nam	Hải Dương
25	CH0832	Phạm Đồng Tôn	17/10/82	Nam	Hải Phòng
26	CH0833	Phan Thanh Tố	13/09/89	Nam	Thái Nguyên
27	CH0835	Đỗ Thị Linh Trang	01/03/81	Nữ	Hải Phòng
28	CH0836	Hoàng Hồng Trang	08/07/76	Nữ	Hà Nội
29	CH0843	Nguyễn Thị Huyền Trang	03/09/94	Nữ	Hải Dương
30	CH0845	Nguyễn Thu Trang	19/06/75	Nữ	Hà Nội
31	CH0846	Nguyễn Thu Trang	04/11/94	Nữ	Thái Nguyên
32	CH0849	Trần Thị Thu Trang	18/02/79	Nữ	Nam Định
33	CH0852	Đỗ Cao Thị Ngạn Triều	19/09/87	Nữ	Quảng Ngãi
34	CH0853	Đào Mạnh Trinh	22/08/89	Nam	Thái Nguyên
35	CH0859	Dương Đức Trung	22/03/84	Nam	Hưng Yên

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 9

TRÌNH ĐỘ: B2

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0865	Tạ Huy Trung	14/12/76	Nam	Bắc Ninh
2	CH0867	Trần Thị Trương	31/12/75	Nữ	Quảng Ngãi
3	CH0868	Đặng Phi Trường	17/06/85	nam	Thái Nguyên
4	CH0871	Nguyễn Duy Trường	26/09/78	Nam	Bắc Ninh
5	CH0874	Nguyễn Xuân Trường	10/10/80	Nam	Thái Bình
6	CH0875	Trần Xuân Trường	02/06/73	Nam	Hải Phòng
7	CH0879	Bùi Ngọc Tuấn	02/04/61	Nam	Thái Nguyên
8	CH0885	Đoàn Hữu Tuấn	25/10/82	Nam	Hải Phòng
9	CH0888	Nguyễn Anh Tuấn	19/09/61	nam	Hà Nam
10	CH0890	Nguyễn Minh Tuấn	20/05/74	Nam	Hải Phòng
11	CH0895	Nguyễn Văn Tuấn	06/10/65	Nam	Bắc Ninh
12	CH0896	Nguyễn Văn Tuấn	20/09/75	nam	Bắc Ninh
13	CH0900	Phạm Ngọc Tuấn	26/04/74	Nam	Hải Dương
14	CH0902	Trương Anh Tuấn	04/04/76	Nam	Hà Nội
15	CH0906	Nguyễn Minh Tuyến	11/10/86	Nam	Nam Định
16	CH0908	Đỗ Tùng	10/06/71	Nam	Phú Thọ
17	CH0909	Lương Thanh Tùng	14/02/94	Nam	Thái Nguyên
18	CH0914	Nguyễn Tiến Tùng	16/04/71	Nam	Sơn La
19	CH0917	Trần Mạnh Tùng	31/12/84	Nam	Nam Định
20	CH0924	Nguyễn Thanh Tú	06/11/85	Nam	Thái Nguyên
21	CH0926	Nguyễn Thị Phương Tú	09/07/86	Nữ	Quảng Ngãi
22	CH0929	Phạm Đăng Tứ	18/08/82	Nam	Thái Nguyên
23	CH0931	Trần Quang ứng	22/05/71	Nam	Bắc Ninh
24	CH0932	Phạm Văn Vang	26/04/73	Nam	Thái Bình
25	CH0938	Dương Nguyệt Vân	30/05/78	Nữ	Thái Nguyên
26	CH0940	Nguyễn Thị Vân	09/10/77	Nữ	Hưng Yên
27	CH0942	Phạm Thị Hồng Vân	16/09/72	Nữ	Hải Dương
28	CH0949	Phạm Thị Minh Việt	13/08/76	Nữ	Vĩnh Phúc
29	CH0952	Triệu Quang Vinh	28/12/93	Nam	Thái Nguyên
30	CH0957	Lê Công Vũ	04/10/83	Nam	Bắc Ninh
31	CH0959	Phạm Xuân Vũ	14/06/76	Nam	Quảng Bình
32	CH0966	Đặng Văn Xuyên	31/05/77	Nam	Hải Dương
33	CH0969	Nguyễn Đình Yên	19/07/80	Nam	Thái Nguyên
34	CH0973	Lâm Thị Mỹ Yến	01/10/89	Nữ	Quảng Ngãi
35	CH0974	Lê Thị Yến	17/10/85	Nữ	Hưng Yên

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 10

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0001	Nguyễn Hải An	24/08/88	Nữ	Sơn La
2	CH0002	Nguyễn Như An	30/07/82	Nam	Lạng Sơn
3	CH0004	Trần Thị Hồng An	28/03/88	Nữ	Hải Phòng
4	CH0007	Đỗ Thị Vân Anh	21/07/84	Nữ	Nam Định
5	CH0008	Hà Thị Anh	30/03/87	Nữ	Thanh Hóa
6	CH0009	Hà Việt Anh	11/06/84	Nam	Thái Nguyên
7	CH0012	Lê Viết Hùng Anh	30/12/85	Nam	Thanh Hóa
8	CH0013	Lê Việt Anh	08/02/81	Nam	Hải Dương
9	CH0015	Ngô Việt Anh	08/09/85	Nam	Tuyên Quang
10	CH0016	Nguyễn Ngọc Anh	01/12/81	Nam	Thanh Hóa
11	CH0017	Nguyễn Thị Hải Anh	06/08/73	Nữ	Quảng Ninh
12	CH0018	Nguyễn Thị Hoàng Anh	30/04/89	Nữ	Nam Định
13	CH0019	Nguyễn Thị Mạnh Anh	07/11/73	Nữ	Yên Bái
14	CH0020	Nguyễn Thị Phương Anh	23/10/79	Nữ	Tuyên Quang
15	CH0022	Nguyễn Tú Anh	20/08/88	Nữ	Thái Nguyên
16	CH0023	Nguyễn Việt Anh	21/11/86	Nam	Vĩnh Phúc
17	CH0024	Trần Thị Anh	24/01/85	Nữ	Hưng Yên
18	CH0025	Trần Tuấn Anh	02/06/78	Nam	Phú Thọ
19	CH0028	Vũ Phạm Xuân Anh	19/05/84	Nam	Thái Nguyên
20	CH0030	Mã Thị Diệu ái	25/06/86	Nữ	Cao Bằng
21	CH0031	Nguyễn Cảnh Ân	19/02/77	Nam	Ninh Bình
22	CH0032	Tạ Văn Bách	09/05/81	Nam	Vĩnh Phúc
23	CH0035	Vũ Ngọc Bảo	26/02/79	Nam	Nam Định
24	CH0036	Ninh Khắc Bảy	29/01/83	Nam	Nam Định
25	CH0037	Bùi Văn Bằng	05/08/73	Nam	Nam Định
26	CH0038	Đào Minh Bằng	29/04/81	Nam	Thái Nguyên
27	CH0039	Phạm Ngọc Bằng	30/10/76	Nam	Thanh Hóa
28	CH0040	Kiều Thanh Bắc	23/02/85	Nam	Bắc Giang
29	CH0041	Nguyễn Viết Bắc	01/05/82	Nam	Tuyên Quang
30	CH0042	Trung Thị Hồng Biên	25/03/85	Nữ	Quảng Ninh
31	CH0043	Nguyễn Thanh Biển	12/10/73	Nam	Nam Định
32	CH0044	Bùi Thị Thanh Bình	08/11/83	Nữ	Hải Dương
33	CH0045	Chầu Thanh Bình	25/07/80	Nam	Tuyên Quang
34	CH0047	Hồ Thị Lâm Bình	17/10/79	Nữ	Thái Nguyên

ấn định danh sách có: 34 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 11

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0048	Nguyễn Thanh Bình	25/09/87	Nam	Sơn La
2	CH0049	Nguyễn Thị Bình	26/10/85	Nữ	Tuyên Quang
3	CH0050	Quách Thị Bình	07/11/81	Nữ	Thái Nguyên
4	CH0051	Tăng Thị Bình	06/11/75	Nữ	Thái Nguyên
5	CH0052	Trần Thanh Bình	15/02/70	Nam	Tuyên Quang
6	CH0053	Trịnh Thị Thanh Bình	26/04/79	Nữ	Tuyên Quang
7	CH0056	Vi Ngọc Bích	11/01/72	Nữ	Quảng Ninh
8	CH0058	Trần Văn Bút	22/04/78	Nam	Tuyên Quang
9	CH0060	Nguyễn Hồng Cấp	28/08/70	Nữ	Quảng Ninh
10	CH0064	Nguyễn Thị Thúy Chi	01/04/89	Nữ	Thái Nguyên
11	CH0068	Nguyễn Quốc Chiến	12/03/74	Nam	Phú Thọ
12	CH0069	Phạm Hữu Chiến	30/04/86	Nam	Hải Dương
13	CH0070	Vũ Mạnh Chiến	12/11/83	Nam	Quảng Ninh
14	CH0072	Lò Văn Chinh	20/05/76	Nam	Điện Biên
15	CH0073	Nguyễn Thị Tuyết Chinh	22/05/77	Nữ	Phú Thọ
16	CH0074	Vũ Lệnh Chinh	01/10/82	Nam	Hải Phòng
17	CH0079	Trần Quốc Chính	17/12/80	Nam	Phú Thọ
18	CH0080	Trần Văn Chính	26/06/80	Nam	Tuyên Quang
19	CH0081	Trịnh Quang Chính	12/08/77	Nam	Hải Phòng
20	CH0082	Lê Kim Chinh	01/09/76	Nam	Phú Thọ
21	CH0083	Nguyễn Thị Kim Chung	19/02/91	Nữ	Phú Thọ
22	CH0087	Đặng Thành Công	23/02/77	Nam	Hà Nội
23	CH0088	Nguyễn Văn Công	02/11/65	Nam	Hải Dương
24	CH0089	Trần Quang Công	19/07/84	Nam	Thái Nguyên
25	CH0090	Vũ Thị Cúc	22/04/85	Nữ	Thái Nguyên
26	CH0092	Nguyễn Văn Cương	30/01/87	Nam	Hà Nội
27	CH0093	Nguyễn Viết Cương	07/01/84	Nam	Bắc Ninh
28	CH0094	Hoàng Văn Cường	11/08/58	Nam	Vĩnh Phúc
29	CH0096	Nguyễn Hùng Cường	15/06/82	Nam	Tuyên Quang
30	CH0098	Nguyễn Văn Cường	20/04/73	Nam	Bắc Giang
31	CH0101	Tô Kiên Cường	10/09/78	Nam	Quảng Ninh
32	CH0102	Trương Mạnh Cường	18/04/85	Nam	Thái Nguyên
33	CH0103	Vũ Mạnh Cường	21/05/81	Nam	Thái bình
34	CH0104	Bùi Thị Dậu	04/04/81	Nữ	Quảng Ninh

ấn định danh sách có: 34 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 12

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0105	Nguyễn Văn Diễm	13/03/85	Nam	Nam Định
2	CH0107	Vũ Tuấn Doanh	04/10/82	Nam	Nam Định
3	CH0109	Phạm Thị Quỳnh Duân	01/06/75	Nữ	Thái Nguyên
4	CH0110	Hoàng Thị Thu Dung	01/11/88	Nữ	Quảng Ninh
5	CH0111	Lê Thị Thúy Dung	06/09/85	Nữ	Quảng Ninh
6	CH0115	Nguyễn Thị Ngọc Dung	15/10/86	Nữ	Phú Thọ
7	CH0116	Tạ Thanh Dung	22/12/85	Nữ	Thái Nguyên
8	CH0117	Nguyễn Mạnh Duy	23/11/89	Nam	Bắc Kạn
9	CH0118	Phạm Thị Duyên	14/01/79	Nữ	Hà Giang
10	CH0119	Nguyễn Đình Dũng	12/08/75	Nam	Nam Định
11	CH0120	Bùi Đức Dũng	20/02/81	Nam	Hải Dương
12	CH0124	Nguyễn Anh Dũng	21/07/88	Nam	Hà Nội
13	CH0125	Nguyễn Tiến Dũng	13/04/78	Nam	Hà Sơn Bình
14	CH0126	Nguyễn Xuân Dũng	31/03/82	Nam	Tuyên Quang
15	CH0127	Phạm Anh Dũng	09/10/84	Nam	Bắc Kạn
16	CH0131	Vương Toàn Dũng	23/10/83	Nam	Hải Dương
17	CH0133	Đỗ ánh Dương	28/11/83	Nam	Hải Phòng
18	CH0135	Phạm Văn Dương	16/02/83	Nam	Hải Dương
19	CH0136	Trần Thị Dương	13/01/84	Nữ	Hải Dương
20	CH0137	Lê Đức Dưỡng	15/04/84	Nam	Thái Bình
21	CH0139	Đàm Thị Đào	15/09/89	Nữ	Vĩnh Phúc
22	CH0141	Nguyễn Văn Đào	25/06/75	Nam	Vĩnh Phúc
23	CH0142	Luyện Hữu Đại	07/07/71	Nam	Hà Giang
24	CH0143	Đào Anh Đạt	10/10/81	Nam	Vĩnh Phúc
25	CH0144	Lê Quang Đạt	11/02/89	Nam	Thái Nguyên
26	CH0145	Nguyễn Đăng Đạt	28/07/77	Nam	Hà Nội
27	CH0146	Nguyễn Mạnh Đạt	13/04/80	Nam	Thái Nguyên
28	CH0148	Nguyễn Văn Đạt	04/10/84	Nam	Hải Phòng
29	CH0149	Lương Quốc Đăng	13/06/80	Nam	Lạng Sơn
30	CH0150	Phạm Quang Đăng	27/08/81	Nam	Phú Thọ
31	CH0152	Lại Tiến Đầu	01/11/78	Nam	Nam Định
32	CH0154	Hà Thị Ngọc Diệp	06/11/80	Nữ	Phú Thọ
33	CH0156	Trần Thiện Diệp	26/09/78	Nữ	Phú Thọ
34	CH0157	Đinh Đăng Định	07/08/81	Nam	Hải Dương
35	CH0158	Nguyễn Văn Định	21/11/72	Nam	Hải Dương

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 13

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0159	Vũ Xuân Đoan	13/05/72	Nam	Quảng Ninh
2	CH0160	Trần Đức Đoàn	18/10/82	Nam	Tuyên Quang
3	CH0161	Đổng Văn Đô	10/02/74	Nam	Quảng Ninh
4	CH0162	Lê Quý Đôn	12/10/80	Nam	Hà Nội
5	CH0163	Nguyễn Văn Đông	09/08/80	Nam	Nam Định
6	CH0164	Phạm Hồng Đông	26/07/79	Nam	Quảng Ninh
7	CH0165	Nguyễn Đại Đồng	14/02/79	Nam	Thanh Hóa
8	CH0166	Nguyễn Thị Kim Đỗ	07/10/84	Nữ	Bắc Ninh
9	CH0167	Hoàng Đức Độ	17/12/81	Nam	Cao Bằng
10	CH0170	Nguyễn Văn Đường	20/10/65	Nam	Quảng Ninh
11	CH0172	Khổng Minh Đức	21/10/85	Nam	Vĩnh Phúc
12	CH0173	Lê Minh Đức	29/03/85	Nam	Tuyên Quang
13	CH0174	Nguyễn Anh Đức	24/07/76	Nam	Vĩnh Phúc
14	CH0176	Trần Minh Đức	01/09/71	Nam	Thái Nguyên
15	CH0178	Nguyễn Văn Ga	07/02/73	Nam	Hưng Yên
16	CH0179	Hoàng Văn Giang	25/09/85	Nam	Bắc Kạn
17	CH0180	Lê Thị Phương Giang	30/05/88	Nữ	Quảng Ninh
18	CH0181	Lục Trường Giang	08/07/77	Nam	Nam Định
19	CH0182	Nguyễn Thị Hương Giang	01/12/74	Nữ	Hải Phòng
20	CH0183	Nguyễn Thị Thanh Giang	14/09/80	Nữ	Thái Nguyên
21	CH0185	Nguyễn Xuân Giang	05/10/84	Nam	Hà Nội
22	CH0186	Trần Thị Hương Giang	04/10/85	Nữ	Ninh Bình
23	CH0187	Trần Thị Giang	13/08/76	Nữ	Phú Thọ
24	CH0188	Trần Tuấn Giang	02/11/79	Nam	Tuyên Quang
25	CH0189	Vũ Thị Giang	07/08/89	Nữ	Yên Bái
26	CH0190	Lê Hữu Giáp	12/08/75	Nam	Thái Nguyên
27	CH0191	Lê Văn Giỏi	15/03/79	Nam	Hà nam
28	CH0192	Phạm Thị Mai Hương	16/10/84	Nữ	Thái Nguyên
29	CH0193	Bùi Thanh Hà	08/12/86	Nữ	Quảng Ninh
30	CH0194	Bùi Thị Hồng Hà	11/03/76	Nữ	Thái Nguyên
31	CH0195	Bùi Việt Hà	11/05/79	Nam	Hà Nam Ninh
32	CH0196	Dương Thị Thu Hà	30/07/88	Nữ	Thái Bình
33	CH0197	Dương Thu Hà	29/01/71	Nữ	Hà Nội
34	CH0198	Đàm Thị Thu Hà	21/04/89	Nữ	Bắc Kạn
35	CH0199	Đào Thị Thu Hà	07/01/85	Nữ	Thái Nguyên

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 14

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0200	Đặng Vân Hà	04/09/84	Nữ	Thái Nguyên
2	CH0201	Đinh Thị Thái Hà	02/04/79	Nữ	Thái Nguyên
3	CH0202	Đinh Thị Thu Hà	20/08/81	Nữ	Tuyên Quang
4	CH0203	Hoàng Thị Hà	20/06/80	Nữ	Thái Bình
5	CH0205	Nguyễn Lâm Hà	30/12/79	Nam	Hà Giang
6	CH0207	Nguyễn Thị Hà	16/03/75	Nữ	Bắc Ninh
7	CH0208	Nguyễn Thị Hà	10/03/85	Nữ	Bắc Giang
8	CH0211	Nguyễn Thu Hà	08/01/82	Nữ	Tuyên Quang
9	CH0212	Phan Thị Thu Hà	25/10/73	Nữ	Hòa Bình
10	CH0213	Phạm Thị Thu Hà	04/06/87	Nữ	Hải Phòng
11	CH0215	Trịnh Thị Hà	17/01/84	Nữ	Bắc Ninh
12	CH0216	Vũ Mạc Hà	11/11/79	Nam	Quảng Ninh
13	CH0219	Lê Quang Hào	01/12/79	Nam	Quảng Ninh
14	CH0220	Nịnh Văn Hào	12/08/73	Nam	Thái Nguyên
15	CH0222	Đặng Hoàng Hải	14/08/84	Nam	Ninh Bình
16	CH0224	Lê Anh Hải	07/07/78	Nam	Hà Giang
17	CH0225	Lê Ngọc Hải	14/11/87	Nam	Hải Dương
18	CH0227	Mai Hồng Hải	19/05/72	Nam	Hải Phòng
19	CH0228	Nguyễn Minh Hải	23/05/82	Nam	Hà Giang
20	CH0230	Nguyễn Ngọc Hải	19/05/64	Nam	Vĩnh Phúc
21	CH0231	Nguyễn Thanh Hải	08/10/85	Nam	Quảng Ninh
22	CH0232	Nguyễn Thanh Hải	07/03/84	Nam	Bắc Giang
23	CH0233	Nguyễn Thị Ngọc Hải	25/04/84	Nữ	Vĩnh Phúc
24	CH0234	Nguyễn Tuấn Hải	08/05/82	Nam	Hải Dương
25	CH0235	Nguyễn Văn Hải	02/09/71	Nam	Hải Dương
26	CH0237	Nguyễn Việt Hải	19/05/80	Nam	Tuyên Quang
27	CH0238	Phạm Đăng Hải	19/04/78	Nam	Hải Phòng
28	CH0239	Phạm Ngọc Hải	12/12/80	Nam	Hòa Bình
29	CH0240	Phạm Thị Hải	20/05/83	Nữ	Hà Giang
30	CH0241	Quách Thị Thanh Hải	25/03/83	Nữ	Ninh Bình
31	CH0242	Trần Quang Hải	25/12/73	Nam	Nam Định
32	CH0243	Trần Thanh Hải	29/12/70	Nam	Tuyên Quang
33	CH0244	Trần Thị Hải	19/09/90	Nữ	Bắc Giang
34	CH0245	Vũ Thị Hải	18/10/84	Nữ	Hưng Yên
35	CH0246	Vương Minh Hải	07/12/83	Nam	Thái Nguyên

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 15

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0248	Ngô Thanh Hảo	17/06/81	Nữ	Kon Tum
2	CH0252	Nguyễn Thị Hạnh	18/10/88	Nữ	Thái Nguyên
3	CH0253	Nguyễn Thị Bích Hạnh	24/12/81	Nữ	Thái Nguyên
4	CH0255	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	25/07/76	Nữ	Phú Thọ
5	CH0256	Trần Đức Hạnh	10/12/80	Nam	Tuyên Quang
6	CH0257	Trần Thị Hạnh	24/07/73	Nữ	Yên Bái
7	CH0261	Nguyễn Thị Hằng	20/04/90	Nữ	Nam Định
8	CH0262	Nguyễn Thị Hằng	13/04/75	Nữ	Thái Nguyên
9	CH0263	Nguyễn Thị Lệ Hằng	04/09/80	Nữ	Thái Nguyên
10	CH0264	Nguyễn Thị Minh Hằng	22/05/79	Nữ	Bắc Giang
11	CH0265	Nguyễn Thị Thu Hằng	11/11/90	Nữ	Thái Nguyên
12	CH0268	Phan Thị Thúy Hằng	20/05/83	Nữ	Vĩnh Phúc
13	CH0269	Vũ Thị Hằng	20/02/80	Nữ	Ninh Bình
14	CH0272	Vũ Thị Hiền	01/10/90	Nữ	Thái Bình
15	CH0273	Vũ Thị Hiền	20/03/83	Nữ	Hải Dương
16	CH0275	Dương Thị Hiền	07/06/87	Nữ	Vĩnh Phúc
17	CH0276	Đỗ Thị Hiền	26/10/77	Nữ	Quảng Ninh
18	CH0277	Hoàng Thị Hiền	27/10/89	Nữ	Yên Bái
19	CH0279	Ngô Thị Hiền	23/12/90	Nữ	Thái Nguyên
20	CH0280	Ngô Thị Minh Hiền	08/03/87	Nữ	Bắc Ninh
21	CH0281	Nguyễn Thị Hiền	04/03/90	Nữ	Thái Bình
22	CH0282	Nguyễn Thị Thu Hiền	07/03/86	Nữ	Tuyên Quang
23	CH0285	Nguyễn Ngọc Hiến	27/05/73	Nam	Tuyên Quang
24	CH0288	Hà Văn Hiếu	04/04/73	Nam	Vĩnh Phúc
25	CH0289	Hoàng Hải Hiếu	04/11/90	Nam	Thái Nguyên
26	CH0290	Hoàng Thanh Hiếu	22/06/81	Nữ	Tuyên Quang
27	CH0291	Ngô Minh Hiếu	22/10/89	Nam	Hải Phòng
28	CH0292	Ngô Minh Hiếu	17/06/81	Nữ	Kon Tum
29	CH0293	Nguyễn Thị Minh Hiếu	13/02/82	Nữ	Tuyên Quang
30	CH0294	Phùng Thị Hiếu	04/04/84	Nữ	Hải Dương
31	CH0295	Nguyễn Thị Hiến	10/04/76	Nữ	Hưng Yên
32	CH0297	Đào Duy Hiệp	10/06/84	Nam	Thái Nguyên
33	CH0299	Đặng Văn Hiệu	20/08/78	Nam	Nghệ An
34	CH0300	Vũ Quang Hiệu	23/01/85	Nam	Quảng Ninh
35	CH0301	Hà Thị Hinh	16/03/83	Nữ	Bắc Kạn

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 16

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0304	Nguyễn Thị Hoa	10/07/85	Nữ	Bắc Kạn
2	CH0305	Nguyễn Thị Thanh Hoa	13/05/85	Nữ	Quảng Ninh
3	CH0306	Vũ Thị Hoa	10/01/84	Nữ	Thái Nguyên
4	CH0307	Dương Văn Hoan	23/08/82	Nam	Hà Nội
5	CH0308	Lê Minh Hoài	13/09/75	Nam	Ninh Bình
6	CH0309	Trần Thị Hoài	20/12/84	Nữ	Nam Định
7	CH0310	Dương Thị Hoàn	29/02/76	Nữ	Thái Nguyên
8	CH0311	Lưu Ngọc Hoàn	17/10/78	Nam	Nam Định
9	CH0312	Mai Quốc Hoàn	16/08/72	Nam	Thanh Hóa
10	CH0314	Vũ Đức Hoàn	16/11/72	Nam	Quảng Ninh
11	CH0315	Ngô Xuân Hoàng	29/12/74	Nam	Thái Nguyên
12	CH0316	Nguyễn Huy Hoàng	11/07/77	Nam	Quảng Ninh
13	CH0317	Nguyễn Huy Hoàng	09/03/79	Nam	Thái Nguyên
14	CH0318	Phan Văn Hoàng	14/10/82	Nam	Thái Nguyên
15	CH0320	Tô Huy Hoàng	31/10/82	Nam	Vĩnh Phúc
16	CH0321	Trần Vũ Minh Hoàng	28/09/84	Nam	Hòa Bình
17	CH0322	Nguyễn Tiến Hoạt	06/11/70	Nam	Thái Bình
18	CH0323	Nguyễn Công Hòa	20/02/74	Nam	Hải Phòng
19	CH0324	Nguyễn Mạnh Hòa	13/07/74	Nam	Nam Định
20	CH0325	Nguyễn Thị Thanh Hòa	31/08/86	Nữ	Thái Nguyên
21	CH0326	Nguyễn Thu Hòa	07/05/85	Nữ	Hải Phòng
22	CH0328	Vi Xuân Học	05/04/70	Nam	Tuyên Quang
23	CH0329	Khổng Thị Thúy Hồng	11/02/85	Nữ	Hải Phòng
24	CH0331	Mai Thị Hồng	12/12/84	Nữ	Lào Cai
25	CH0334	Vũ Thị Hội	26/06/75	Nữ	Quảng Ninh
26	CH0335	Vũ Xuân Hợi	10/10/82	Nam	Hà Nội
27	CH0336	Nguyễn Quang Hợp	15/03/84	Nam	Thái Nguyên
28	CH0337	Hoàng Quốc Huân	06/03/72	Nam	Quảng Ninh
29	CH0339	Thiều Văn Huấn	29/12/75	Nam	Vĩnh Phúc
30	CH0340	Lô Thị Huệ	27/10/86	Nữ	Bắc Kạn
31	CH0341	Phạm Thị Huệ	08/09/77	Nữ	Quảng Ninh
32	CH0343	Vũ Thu Huệ	22/10/82	Nữ	Hà Giang
33	CH0344	Đặng Quang Huy	19/02/82	Nam	Tuyên Quang
34	CH0345	Lê Quang Huy	27/02/86	Nam	Bắc Thái
35	CH0346	Nguyễn Đình Huy	01/08/79	Nam	Bắc Ninh

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 17

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0348	Nguyễn Quang Huy	29/05/85	Nam	Hưng Yên
2	CH0352	Trần Mạnh Huy	12/12/74	Nam	Tuyên Quang
3	CH0353	Trần Quang Huy	10/09/80	Nam	Hà Nội
4	CH0354	Triệu Quý Huy	05/05/83	Nam	Yên Bái
5	CH0355	Trịnh Quang Huy	08/04/79	Nam	Quảng Ninh
6	CH0356	Tổng Hoàng Huyền	31/10/75	Nam	Bắc Giang
7	CH0357	Hoàng Thị Thanh Huyền	19/10/83	Nữ	Tuyên Quang
8	CH0358	Lê Thu Huyền	05/05/84	Nữ	Phú Thọ
9	CH0362	Nguyễn Thị Thu Huyền	02/09/87	Nữ	Phú Thọ
10	CH0366	Bùi Mạnh Hùng	11/11/80	Nam	Tuyên Quang
11	CH0367	Bùi Mạnh Hùng	19/10/84	Nam	Thái Nguyên
12	CH0369	Giáp Quảng Hùng	12/07/87	Nam	Quảng Ninh
13	CH0370	Hà Mạnh Hùng	09/07/75	Nam	Quảng Ninh
14	CH0371	Hoàng Mạnh Hùng	06/01/78	Nam	Thái Nguyên
15	CH0375	Lưu Văn Hùng	16/07/81	Nam	Vĩnh Phúc
16	CH0376	Nguyễn Công Hùng	11/11/81	Nam	Quảng Ninh
17	CH0377	Nguyễn Mạnh Hùng	12/05/81	Nam	Phú Thọ
18	CH0379	Nguyễn Quang Hùng	22/04/85	Nam	Nghệ An
19	CH0380	Nguyễn Trọng Hùng	09/01/83	Nam	Tuyên Quang
20	CH0382	Phạm Công Hùng	24/01/72	Nam	Tuyên Quang
21	CH0386	Ngô Quang Hưng	04/10/75	Nam	Quảng Ninh
22	CH0387	Nguyễn Kiều Hưng	20/07/83	Nam	Vĩnh Phúc
23	CH0388	Nguyễn Thanh Hưng	07/11/84	Nam	Quảng Ninh
24	CH0391	Phạm Quang Hưng	05/06/88	Nam	Quảng Ninh
25	CH0392	Trần Minh Hưng	17/09/76	Nam	Lào Cai
26	CH0393	Trần Việt Hưng	05/06/83	Nam	Hải Dương
27	CH0395	Đào Thị Thu Hương	09/10/80	Nữ	Lào Cai
28	CH0396	Đoàn Thị Hương	12/10/77	Nữ	Quảng Ninh
29	CH0397	Đỗ Thị Hương	27/03/80	Nữ	Hà Giang
30	CH0398	Hoàng Thị Hương	23/06/84	Nữ	Bắc Kạn
31	CH0399	Lưu Thị Thanh Hương	19/08/83	Nữ	Thái Nguyên
32	CH0400	Mai Thị Thanh Hương	12/07/75	Nữ	Thanh Hóa
33	CH0402	Nguyễn Kim Hương	26/09/87	Nữ	Thái Nguyên
34	CH0403	Nguyễn Thu Hương	24/11/84	Nữ	Hải Dương
35	CH0404	Trần Thị Thu Hương	17/06/91	Nữ	Quảng Ninh

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 18

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0405	Vương Thị Lan Hương	17/09/79	Nữ	Tuyên Quang
2	CH0406	Bùi Thế Hường	04/05/84	Nam	Hải Dương
3	CH0407	Bùi Văn Hường	11/11/76	Nam	Quảng Ninh
4	CH0412	Nguyễn Thu Hường	05/01/88	Nữ	Thái Nguyên
5	CH0415	Triệu Quang Kế	05/10/82	Nam	Thái Nguyên
6	CH0416	Trần Văn Kết	06/01/90	Nam	Hà Nội
7	CH0417	Nguyễn Trung Khang	15/04/69	Nam	Hải Phòng
8	CH0418	Triệu Khanh	14/10/81	Nam	Vĩnh Phúc
9	CH0421	Trần Khánh	27/04/80	Nam	Hải Dương
10	CH0422	Trịnh Minh Khánh	27/05/82	Nam	Cao Bằng
11	CH0423	Vũ Ngọc Khánh	20/11/79	Nam	Nam Định
12	CH0424	Nguyễn Ngọc Khiêm	10/12/76	Nam	Vĩnh Phú
13	CH0427	Nguyễn Tiến Như Khoa	15/11/77	Nam	Vĩnh Phú
14	CH0428	Nguyễn Mạnh Khoát	04/03/77	Nam	Bắc Giang
15	CH0429	Phạm Huy Khôi	29/12/81	Nam	Quảng Ninh
16	CH0430	Trần Xuân Khôi	02/01/88	Nam	Thái Bình
17	CH0431	Nguyễn Văn Khởi	12/09/83	Nam	Hưng Yên
18	CH0435	Vũ Văn Kiên	22/12/78	Nam	Hải Phòng
19	CH0436	Đặng Hoàn Kiếm	20/01/71	Nam	Thái Bình
20	CH0437	Phạm Quốc Kim	24/09/80	Nam	Ninh Bình
21	CH0439	Đỗ Tất Kỳ	10/04/72	Nam	Hà Giang
22	CH0440	Nguyễn Hồng Kỳ	30/08/75	Nam	Lai Châu
23	CH0442	Trần Văn Lai	14/01/88	Nam	Nam Định
24	CH0446	Vũ Thị Lành	03/09/84	Nữ	Hà Nam Ninh
25	CH0448	Ngô Văn Lâm	05/04/86	Nam	Bắc Giang
26	CH0449	Nguyễn Quý Lâm	14/11/83	Nam	Hà Nội
27	CH0450	Nguyễn Tiến Lâm	12/04/88	Nam	Hải Dương
28	CH0454	Vũ Thị Hồng Lê	29/03/83	Nữ	Hải Phòng
29	CH0455	Nguyễn Thị Nhật Lệ	10/10/90	Nữ	Bắc Giang
30	CH0457	Nguyễn Thị Ngọc Liên	26/04/86	Nữ	Quảng Ninh
31	CH0458	Nguyễn Thị Ngọc Liên	26/04/86	Nữ	Quảng Ninh
32	CH0460	Vũ Kỳ Liên	02/04/88	Nữ	Thái Nguyên
33	CH0461	Trần Văn Liễu	21/08/77	Nam	Vĩnh Phúc
34	CH0465	Đào Quang Linh	08/10/83	Nam	Hà Nội
35	CH0467	Nguyễn Mỹ Linh	19/12/83	Nữ	Thái Nguyên

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 19

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0469	Nguyễn Thị Ngọc Linh	16/11/87	Nữ	Tuyên Quang
2	CH0470	Nguyễn Thị Thùy Linh	16/09/89	Nữ	Thái Nguyên
3	CH0472	Trần Thị Tố Linh	07/06/87	Nữ	Vĩnh Phúc
4	CH0473	Trần Văn Linh	24/04/87	Nam	Cao Bằng
5	CH0474	Vũ Hoàng Linh	19/10/89	Nam	Hải Phòng
6	CH0475	Vũ Hồng Linh	05/12/82	Nam	Hà Nam
7	CH0476	Vũ Thị Thùy Linh	05/11/85	Nữ	Thái Nguyên
8	CH0478	Phạm Thị Hồng Loan	29/06/69	Nữ	Quảng Ninh
9	CH0480	Trần Ngọc Long	10/09/82	Nam	Hà Nội
10	CH0481	Trần Ngọc Long	07/12/74	Nam	Hưng Yên
11	CH0482	Nguyễn Văn Lộc	26/03/81	Nam	Thái Nguyên
12	CH0483	Trần Đức Luân	20/11/86	Nam	Tuyên Quang
13	CH0484	Nguyễn Thị Luận	10/12/85	Nữ	Thái Nguyên
14	CH0485	Nguyễn Thị Luyến	09/05/84	Nữ	Hải Phòng
15	CH0492	Trần Văn Lực	10/10/73	Nam	Nam Định
16	CH0493	Tạ Thị Khánh Ly	18/06/90	Nữ	Thái Nguyên
17	CH0494	Nguyễn Thị Hải Lý	14/07/80	Nữ	Hải Dương
18	CH0495	Bùi Thị Mai	30/11/79	Nữ	Nam Định
19	CH0496	Bùi Thị Hương Mai	25/12/87	Nữ	Thái Bình
20	CH0497	Lê Hoàng Mai	11/04/88	Nữ	Quảng Ninh
21	CH0498	Lê Thị Mai	12/10/82	Nữ	Hải Phòng
22	CH0500	Nguyễn Thị Thanh Mai	30/08/75	Nữ	Hà Nội
23	CH0501	Nguyễn Thị Tuyết Mai	01/06/82	Nữ	Yên Bái
24	CH0502	Nông Phương Mai	05/08/76	Nữ	Hà Nội
25	CH0503	Cao Văn Minh	16/10/70	Nam	Vĩnh Phúc
26	CH0504	Đỗ Thị Minh	16/10/85	Nữ	Hà Giang
27	CH0505	Ngô Nhật Minh	08/01/87	Nam	Bắc Giang
28	CH0506	Ngô Thị Tuyết Minh	16/03/90	Nữ	Hải Phòng
29	CH0508	Nguyễn Ngọc Minh	20/10/72	Nam	Quảng Ninh
30	CH0509	Nguyễn Ngọc Minh	23/10/86	Nam	Thái Nguyên
31	CH0512	Phan Quang Minh	01/10/76	Nam	Phú Thọ
32	CH0513	Vũ Đức Minh	13/02/72	Nam	Quảng Ninh
33	CH0514	Vũ Ngọc Minh	22/12/76	Nam	Phú Thọ
34	CH0517	Lưu Mỹ	22/04/79	Nam	Hải Phòng
35	CH0518	Trương Thị Ngọc Mỹ	19/10/81	Nữ	Lạng Sơn

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 20

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0522	Nguyễn Duy Nam	23/10/72	Nam	Hà Nội
2	CH0523	Nguyễn Hoài Nam	20/05/85	Nam	Tuyên Quang
3	CH0524	Nguyễn Hoàng Nam	21/08/74	Nam	Nghệ An
4	CH0526	Nguyễn Thị Phương Nam	16/06/76	Nữ	Thái Nguyên
5	CH0527	Phạm Hồng Nam	01/03/81	Nam	Thái Nguyên
6	CH0528	Quách Hoài Nam	25/07/77	Nam	Hà Nội
7	CH0530	Vũ Thị Nam	15/05/84	Nữ	Hải Dương
8	CH0532	Trần Thị Năm	25/06/67	Nữ	Tuyên Quang
9	CH0535	Ngô Thị Nga	14/04/83	Nữ	Nam Định
10	CH0536	Nguyễn Thị Thanh Nga	24/01/80	Nữ	Hải Dương
11	CH0539	Phạm Thị Quỳnh Nga	19/05/83	Nữ	Thái Nguyên
12	CH0540	Phạm Thị Thu Nga	01/04/78	Nữ	Hải Dương
13	CH0541	Tạ Thị Thanh Nga	31/10/82	Nữ	Hà Nội
14	CH0543	Nguyễn Quang Ngàn	17/01/84	Nam	Bắc Giang
15	CH0545	Bùi Thị Nghĩa	25/08/78	Nữ	Hà Giang
16	CH0546	Nguyễn Hoàng Nghĩa	28/01/79	Nam	Tuyên Quang
17	CH0547	Nguyễn Trọng Nghĩa	19/10/79	Nam	Hải Phòng
18	CH0548	Phạm Thị Chính Nghĩa	09/09/84	Nữ	Điện Biên
19	CH0550	Mai Huy Nghị	03/06/78	Nam	Tuyên Quang
20	CH0551	Mã Đức Nghị	18/11/81	Nam	Tuyên Quang
21	CH0552	Đình Quang Ngọc	23/09/81	Nam	Thái Nguyên
22	CH0553	Hoàng Thị Ngọc	22/01/85	Nữ	Hà Nội
23	CH0554	Ngô Hồng Ngọc	10/12/89	Nữ	Hải Dương
24	CH0555	Ngô Thị Ngọc	27/12/82	Nữ	Thái Nguyên
25	CH0556	Nguyễn Đức Ngọc	30/08/64	Nam	Bắc Ninh
26	CH0559	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	12/04/79	Nữ	Thái Nguyên
27	CH0562	Nguyễn Văn Ngọc	10/10/69	Nam	Hải Dương
28	CH0564	Phạm Thị Bích Ngọc	18/02/88	Nữ	Quảng Ninh
29	CH0565	Trần Văn Ngọc	25/10/80	Nam	Nam Định
30	CH0566	Thái Thị Thái Nguyên	18/11/81	Nữ	Thái Nguyên
31	CH0567	Dương Minh Nguyệt	24/02/88	Nữ	Đơn vị 34072
32	CH0569	Ma Thị Nhân	31/10/89	Nữ	Thái Nguyên
33	CH0571	Cao Văn Nhã	26/08/84	Nam	Hưng Yên
34	CH0572	Chu Văn Nhã	18/01/86	Nam	Thái Nguyên
35	CH0573	Nguyễn Thị Nhân	12/07/76	Nữ	Quảng Ninh

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 21

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0574	Lương Văn Nhất	22/08/85	Nam	Ninh Bình
2	CH0576	Nguyễn Thị Nhiều	12/05/78	Nữ	Hải Dương
3	CH0577	Nguyễn Xuân Nho	27/05/79	Nam	Tuyên Quang
4	CH0578	Vũ Thị Nhu	10/04/89	Nữ	Thái Nguyên
5	CH0579	Đặng Thị Nhung	28/10/89	Nữ	Phú Thọ
6	CH0581	Hoàng Thị Kim Nhung	22/06/75	Nữ	Thái Nguyên
7	CH0582	Kiều Thị Nhung	11/03/84	Nữ	Bắc Giang
8	CH0583	Lê Thị Nhung	26/11/90	Nữ	Thanh Hóa
9	CH0585	Ma Thị Nhung	17/11/89	Nữ	Thái Nguyên
10	CH0586	Mai Thị Hồng Nhung	05/07/87	Nữ	Điện Biên
11	CH0588	Ngô Thị Quỳnh Nhung	26/10/87	Nữ	Thái Nguyên
12	CH0591	Phạm Thị Thùy Nhung	12/04/90	Nữ	Yên Bái
13	CH0592	Trần Tuyết Nhung	23/12/84	Nữ	Thái Nguyên
14	CH0593	Nguyễn Thị Lệ Ninh	25/05/80	Nữ	Hải Dương
15	CH0594	Nông Thị Ninh	22/05/84	Nữ	Thái Nguyên
16	CH0596	Nguyễn Thị Oanh	27/04/84	Nữ	Bắc Thái
17	CH0598	Trần Kim Oanh	10/12/80	Nữ	Hà Giang
18	CH0599	Đỗ Danh Pháp	11/05/90	Nam	Thái Nguyên
19	CH0600	Đào Xuân Phong	02/10/73	Nam	Vĩnh Phúc
20	CH0601	Đặng Trung Phong	10/10/77	Nam	Bắc Kạn
21	CH0602	Nguyễn Trần Phong	07/05/83	Nam	Quảng Ninh
22	CH0603	Nguyễn Viết Phong	29/10/78	Nam	Hà Nội
23	CH0604	Trần Huy Phong	25/02/85	Nam	Vĩnh Phú
24	CH0606	Nguyễn Văn Phú	05/10/80	Nam	Vĩnh Phúc
25	CH0607	Vũ Thị Phụng	17/06/81	Nữ	Thái Nguyên
26	CH0608	Cao Thị Hồng Phương	23/01/77	Nữ	Quảng Ninh
27	CH0610	Đinh Thu Phương	14/02/85	Nữ	Phú Thọ
28	CH0612	Đỗ Minh Phương	14/09/77	Nam	Hải Phòng
29	CH0613	Nguyễn Thị Minh Phương	30/09/90	Nữ	Hà Sơn Bình
30	CH0614	Nguyễn Thị Thúy Phương	09/08/89	Nữ	Phú Thọ
31	CH0615	Nguyễn Thu Phương	06/12/80	Nữ	Quảng Ninh
32	CH0616	Phạm Thị Phương	08/05/85	Nữ	Thái Nguyên
33	CH0618	Trần Việt Phương	22/11/77	Nam	Hà Tĩnh
34	CH0619	Đặng Thị Phương	01/05/81	Nữ	Quảng Ninh
35	CH0620	Hoàng Thị Phương	07/09/90	Nữ	Lạng Sơn

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 22

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0621	Lưu Thị Minh Phượng	11/04/90	Nữ	Thái Bình
2	CH0622	Mai Tuấn Phượng	16/03/61	Nam	Thanh Hóa
3	CH0623	Phạm Thị Phượng	24/10/73	Nữ	Quảng Ninh
4	CH0624	Triệu Đức Phượng	20/10/70	Nữ	Quảng Ninh
5	CH0626	Bùi Xuân Quang	16/07/90	Nam	Ninh Bình
6	CH0628	Lại Dương Quang	16/08/88	Nam	Hải Phòng
7	CH0630	Vũ Ngọc Quang	20/08/75	Nam	Hải Dương
8	CH0631	Cù Huy Quảng	28/03/61	Nam	Phú Thọ
9	CH0633	Đào Anh Quân	16/10/87	Nam	Phú Thọ
10	CH0635	Phạm Hồng Quân	05/06/83	Nam	Hải Dương
11	CH0637	La Thị Quế	20/08/82	Nữ	Hà Nội
12	CH0638	Nguyễn Văn Quý	27/07/82	Nam	Quảng Ninh
13	CH0639	Phạm Thị Quyên	08/02/84	Nữ	Cao Bằng
14	CH0640	Trần Quyên	19/06/86	Nam	Quảng Ninh
15	CH0641	Nguyễn Đăng Quỳnh	01/04/86	Nam	Bắc Giang
16	CH0643	Nông Thúy Quỳnh	03/08/76	Nữ	Lạng Sơn
17	CH0646	Nguyễn Thị Ngọc Quý	18/12/81	Nữ	Hà Nội
18	CH0647	Nguyễn Văn Quý	27/07/82	Nam	Quảng Ninh
19	CH0651	Đỗ Xuân Sinh	29/10/79	Nam	Nam Định
20	CH0652	Nguyễn Đăng Sinh	30/06/83	Nam	Vĩnh Phúc
21	CH0653	Nguyễn Trường Sinh	10/04/81	Nam	Hải Dương
22	CH0654	Nông Văn Sinh	30/10/87	Nam	Bắc Giang
23	CH0657	Đồng Xuân Sơn	24/12/81	Nam	Thái Nguyên
24	CH0659	Hoàng Đình Sơn	10/12/71	Nam	Quảng Ninh
25	CH0661	Lý Kim Sơn	09/07/75	Nam	Cao Bằng
26	CH0663	Nguyễn Huy Sơn	16/02/86	Nam	Hải Dương
27	CH0665	Nguyễn Thanh Sơn	22/10/85	Nam	Hải Phòng
28	CH0666	Phạm Quốc Sơn	28/07/81	Nam	Ninh Bình
29	CH0667	Phạm Xuân Sơn	16/09/70	Nam	Hải Phòng
30	CH0669	Lưu Văn Sở	10/01/78	Nam	Thái Bình
31	CH0670	Bùi Quang Sự	08/02/84	Nam	Thái Bình
32	CH0672	Nguyễn Trung Sỹ	10/11/82	Nam	Nam Định
33	CH0673	Nguyễn Tấn Tài	02/04/80	Nam	Thái Nguyên
34	CH0674	Tạ Minh Tài	04/02/77	Nam	Phú Thọ
35	CH0677	Lưu Thị Tâm	28/12/83	Nữ	Hải Dương

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 23

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0679	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	20/12/69	Nữ	Hải Dương
2	CH0686	Hoàng Ngọc Thanh	23/08/79	Nam	Cao Bằng
3	CH0688	Ngô Thị Thanh	05/05/84	Nữ	Bắc Kạn
4	CH0689	Nguyễn Hồng Thanh	12/09/76	Nữ	Phú Thọ
5	CH0690	Nguyễn Văn Thanh	24/09/77	Nam	Hải Phòng
6	CH0691	Phạm Thị Lan Thanh	09/09/75	Nữ	Phú Thọ
7	CH0694	Chu Minh Thành	21/11/82	Nam	Hải Phòng
8	CH0695	Đỗ Thị Thành	13/09/82	Nữ	Hải Dương
9	CH0696	Nguyễn Phúc Thành	22/01/69	Nam	Hải Dương
10	CH0697	Nguyễn Văn Thành	07/09/88	Nam	Hải Dương
11	CH0698	Phạm Trung Thành	22/04/75	Nam	Tuyên Quang
12	CH0699	Trần Thị Thành	19/10/85	Nữ	Hải Dương
13	CH0700	Trần Văn Thành	20/02/81	Nam	Hải Dương
14	CH0701	Hoàng Xuân Thái	15/10/85	Nam	Ninh Bình
15	CH0702	Kim Đình Thái	08/04/84	Nam	Vĩnh Phúc
16	CH0705	Nguyễn Thị Hồng Thái	28/05/78	Nữ	Tuyên Quang
17	CH0706	Nguyễn Văn Thái	23/06/85	Nam	Ninh Bình
18	CH0707	Công Thị Phương Thảo	22/09/88	Nữ	Thái Nguyên
19	CH0708	Đào Hoàng Thảo	04/12/84	Nam	Hà Nội
20	CH0709	Đặng Thị Thảo	29/11/87	Nữ	Ninh Bình
21	CH0710	Đỗ Phương Thảo	27/04/85	Nữ	Quảng Ninh
22	CH0712	Lê Thị Phương Thảo	20/11/87	Nữ	Thái Nguyên
23	CH0713	Ngô Thị Thảo	04/05/85	Nữ	Thái Nguyên
24	CH0714	Nguyễn Thị Phương Thảo	17/12/84	Nữ	Thái Nguyên
25	CH0716	Phạm Thanh Thảo	18/06/89	Nữ	Thái Nguyên
26	CH0718	Cao Thị Thắm	20/09/88	Nữ	Nam Định
27	CH0720	Nông Thị Thắm	12/10/88	Nữ	Cao Bằng
28	CH0721	Phạm Thị Thắm	13/03/78	Nữ	Hải Dương
29	CH0722	Bùi Đức Thắng	05/07/82	Nam	Tuyên Quang
30	CH0723	Bùi Văn Thắng	10/02/83	Nam	Hải Dương
31	CH0724	Bùi Văn Thắng	15/06/79	Nam	Tuyên Quang
32	CH0725	Lâm Việt Thắng	13/07/86	Nam	Ninh Bình
33	CH0726	Lương Toàn Thắng	19/06/74	Nam	Hải Phòng
34	CH0727	Nguyễn Đình Thắng	25/07/73	Nam	Nam Hà
35	CH0728	Nguyễn Đức Thắng	26/10/79	Nam	Thái Nguyên

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 24

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0732	Tạ Quang Thắng	24/03/75	Nam	Phú Thọ
2	CH0734	Trần Mạnh Thắng	23/10/80	Nam	Vĩnh Phúc
3	CH0735	Trần Mạnh Thắng	22/07/85	Nam	Hải Dương
4	CH0736	Trần Nhật Thắng	22/10/86	nam	Thái Nguyên
5	CH0738	Đoàn Thị The	01/03/73	Nữ	Thái Bình
6	CH0739	Ma Thị Thêm	15/09/88	Nữ	Bắc Kạn
7	CH0740	Nguyễn Bích Thêm	21/06/75	Nữ	Quảng Ninh
8	CH0741	Đặng Thị Mai Thêu	12/01/84	Nữ	Nam Định
9	CH0742	Hoàng Văn Thi	09/05/85	Nam	Lạng Sơn
10	CH0743	Ngô Trọng Thiết	19/01/72	Nam	Nam Định
11	CH0744	Hoàng Văn Thiện	09/02/69	Nam	Hải Dương
12	CH0745	Nguyễn Đức Thiện	08/05/64	Nam	Phú Thọ
13	CH0747	Nguyễn Đức Thịnh	17/11/73	Nam	Hưng Yên
14	CH0750	Phạm Quốc Thịnh	28/12/80	Nam	Nam Định
15	CH0751	Vũ Quốc Thịnh	24/09/84	Nam	Thái Nguyên
16	CH0752	Đỗ Thị Thoa	19/10/80	Nữ	Hải Dương
17	CH0753	Hoàng Thị Thoa	19/11/64	Nữ	Tuyên Quang
18	CH0755	Lý Thị Thoa	08/07/86	Nữ	Thái Nguyên
19	CH0756	Lê Hữu Thọ	12/02/86	Nam	Hà Nội
20	CH0757	Đặng Thị Thơm	08/03/90	Nữ	Nam Định
21	CH0758	Vũ Thị Thơm	20/08/86	Nữ	Hải Phòng
22	CH0759	Bùi Thị Hà Thu	28/04/88	Nữ	Hải Phòng
23	CH0761	Lê Văn Thu	11/01/82	Nam	Hà Nam
24	CH0762	Ma Thị Hồng Thu	12/10/84	Nữ	Tuyên Quang
25	CH0763	Nguyễn Thị Thu	11/08/86	Nữ	Thái Nguyên
26	CH0764	Phan Thị Thu	29/09/84	Nữ	Tuyên Quang
27	CH0765	Phạm Thị Thu	22/02/79	Nữ	Thái Nguyên
28	CH0766	Trần Thị Minh Thu	25/01/78	Nữ	Hà Nam
29	CH0767	Vi Thị Kim Thu	02/05/76	Nữ	Lạng Sơn
30	CH0768	Nguyễn Thuận	20/02/81	Nam	Thái Nguyên
31	CH0769	Bùi Thị Minh Thuận	07/05/73	Nữ	Hải Dương
32	CH0770	Đậu Ninh Thuận	22/08/88	Nam	Hoàng Liên Sơn
33	CH0771	Hoàng Trường Thuận	08/02/80	Nam	Ninh Bình
34	CH0772	Nguyễn Văn Thuận	12/09/84	Nam	Thái Nguyên
35	CH0773	Vũ Đình Thuận	03/07/76	Nam	Hải Phòng

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 25

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0775	Bùi Thị Thúy	17/07/78	Nữ	Bắc Kạn
2	CH0776	Bùi Thị Phương Thúy	29/01/84	Nữ	Thái Nguyên
3	CH0777	Nguyễn Minh Thúy	26/06/82	Nữ	Quảng Ninh
4	CH0778	Nguyễn Thị Diệu Thúy	24/09/90	Nữ	Thái Bình
5	CH0780	Nguyễn Thị Thu Thúy	19/01/84	Nữ	Thái Nguyên
6	CH0781	Mai Văn Thủy	05/04/89	Nam	Thanh Hóa
7	CH0782	Ngô Thượng Thủy	06/07/71	Nam	Thái Nguyên
8	CH0783	Nguyễn Thị Thủy	18/06/78	Nữ	Thái Nguyên
9	CH0784	Nguyễn Thị Thủy	04/05/87	Nữ	Vĩnh Phúc
10	CH0785	Nguyễn Thị Thủy	20/03/88	Nữ	Thái Nguyên
11	CH0787	Nguyễn Thị Minh Thủy	25/03/83	Nữ	Quảng Ninh
12	CH0788	Nguyễn Thu Thủy	09/06/82	Nữ	Hà Tây
13	CH0790	Phạm Thị Thủy	28/10/83	Nữ	Hải Phòng
14	CH0791	Trần Thị Thủy	08/08/83	Nữ	Thanh Hóa
15	CH0793	Trần Thị Thu Thủy	27/11/78	Nữ	Hải Phòng
16	CH0794	Trịnh Ngọc Thủy	03/12/87	Nam	Hà Nội
17	CH0796	Lý Minh Thụy	19/06/84	Nam	Bắc Kạn
18	CH0797	Đào Đình Thư	10/07/82	Nam	Tuyên Quang
19	CH0798	Nguyễn Ngọc Thư	17/11/83	Nam	Phú Thọ
20	CH0799	Nguyễn Văn Thư	02/06/80	Nam	Phú Thọ
21	CH0800	Nguyễn Lê Thương	10/10/84	Nữ	Thái Nguyên
22	CH0801	Nông Thanh Thương	07/09/84	Nữ	Bắc Thái
23	CH0802	Phạm Thị Thương	15/10/83	Nữ	Hoàng Liên Sơn
24	CH0803	Trần Thị Thương	05/02/83	Nữ	Hải Dương
25	CH0804	Trịnh Thị Huyền Thương	26/10/86	Nữ	Hà Nam
26	CH0805	Đoàn Duy Thường	14/09/84	Nam	Ninh Bình
27	CH0806	Đoàn Xuân Thực	20/11/79	Nam	Quảng Ninh
28	CH0807	Nghiêm Trung Thực	06/02/81	Nam	Bắc Ninh
29	CH0808	Nông Thủy Tiên	27/06/92	Nữ	Cao Bằng
30	CH0810	Dương Tiên	15/01/77	Nam	Thanh Hóa
31	CH0813	Hoàng Thị Tiến	28/09/65	Nữ	Tuyên Quang
32	CH0814	Nguyễn Bá Tiến	16/10/82	Nam	Hà Nội
33	CH0817	Trần Mạnh Tiến	28/08/81	Nam	Thái Nguyên
34	CH0818	Dương Cảnh Tiệp	10/10/82	Nam	Tuyên Quang
35	CH0819	Vũ Văn Tiệp	30/06/80	Nam	Hải Dương

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 26

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0820	Lê Thị Tình	25/02/86	Nữ	Thanh Hóa
2	CH0821	Phạm Văn Tính	26/06/81	Nam	Hải Dương
3	CH0824	Bạch Ngọc Toàn	17/03/67	Nam	Hà Nội
4	CH0828	Trương Tuấn Toàn	16/12/83	Nam	Ninh Bình
5	CH0830	Lê Quang Toàn	15/10/82	Nam	Vĩnh Phúc
6	CH0831	Nguyễn Văn Toàn	08/10/78	Nam	Hải Phòng
7	CH0834	Đặng Thị Như Trang	01/06/84	Nữ	Tuyên Quang
8	CH0837	Hoàng Thị Trang	02/09/88	Nữ	Cao Bằng
9	CH0838	Lê Thị Thu Trang	19/12/87	Nữ	Hải Dương
10	CH0839	Nguyễn Huyền Trang	25/08/90	Nữ	Bắc Ninh
11	CH0840	Nguyễn Hữu Trang	12/10/77	Nữ	Quảng Ninh
12	CH0841	Nguyễn Thị Trang	06/10/90	Nữ	Thái Nguyên
13	CH0842	Nguyễn Thị Huyền Trang	02/12/90	Nữ	Thái Nguyên
14	CH0844	Nguyễn Thị Huyền Trang	26/05/90	Nữ	Quảng Ninh
15	CH0847	Tăng Thị Quỳnh Trang	26/01/89	Nữ	Thái Nguyên
16	CH0848	Trần Thị Thu Trang	19/12/84	Nữ	Thái Nguyên
17	CH0850	Vũ Thị Đoàn Trang	20/03/87	Nữ	Thái Bình
18	CH0851	Vũ Thị Huyền Trang	30/07/87	Nữ	Hải Dương
19	CH0854	Đoàn Thị Trinh	08/03/67	Nữ	Hải Dương
20	CH0855	Nguyễn Ngọc Trinh	24/06/79	Nam	Tuyên Quang
21	CH0856	Vũ Thị Khánh Trinh	17/01/83	Nữ	Tuyên Quang
22	CH0857	Nguyễn Đức Trí	11/06/82	Nam	Quảng Ninh
23	CH0858	Bùi Đức Trung	18/10/76	Nam	Phú Thọ
24	CH0860	Hoàng Trần Trung	12/07/87	Nam	Tuyên Quang
25	CH0861	Lê Ngọc Trung	03/02/77	Nam	Quảng Ninh
26	CH0862	Nguyễn Hoàng Trung	29/07/68	Nam	Thái Nguyên
27	CH0863	Nguyễn Quang Trung	14/11/80	Nam	Quảng Ninh
28	CH0864	Ninh Quang Trung	15/05/79	Nam	Ninh Bình
29	CH0866	Thân Văn Trung	12/04/77	Nam	Bắc Giang
30	CH0869	Đoàn Trọng Trường	30/12/73	Nam	Tuyên Quang
31	CH0870	Hà Xuân Trường	24/04/82	Nam	Ninh Bình
32	CH0872	Nguyễn Đức Trường	18/04/80	Nam	Thái Nguyên
33	CH0873	Nguyễn Hải Trường	05/11/80	Nam	Tuyên Quang
34	CH0876	Nguyễn Hạ Tuấn	04/09/69	Nam	Tuyên Quang
35	CH0877	Phạm Minh Tuấn	01/09/83	Nam	Tuyên Quang

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 27

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0878	Vũ Duy Tuấn	13/04/85	Nam	Thái Nguyên
2	CH0880	Bùi Thanh Tuấn	24/12/81	Nam	Lào Cai
3	CH0881	Bùi Văn Tuấn	11/11/68	Nam	Hưng Yên
4	CH0882	Dương Thanh Tuấn	15/10/82	Nam	Thái Nguyên
5	CH0883	Đào Quốc Tuấn	25/11/81	Nam	Tuyên Quang
6	CH0884	Đào Xuân Tuấn	24/01/80	Nam	Quảng Ninh
7	CH0886	Hoàng Anh Tuấn	24/09/81	Nam	Tuyên Quang
8	CH0887	Lương Xuân Tuấn	31/07/68	Nam	Hải Phòng
9	CH0889	Nguyễn Mạnh Tuấn	14/05/81	Nam	Quảng Ninh
10	CH0891	Nguyễn Quốc Tuấn	22/09/79	Nam	Tuyên Quang
11	CH0892	Nguyễn Thanh Tuấn	20/10/85	Nam	Nghệ An
12	CH0893	Nguyễn Trọng Tuấn	07/09/86	Nam	Thái Nguyên
13	CH0894	Nguyễn Văn Tuấn	14/11/88	Nam	Tuyên Quang
14	CH0897	Phạm Anh Tuấn	25/02/74	Nam	Quảng Ninh
15	CH0898	Phạm Đức Tuấn	25/11/81	Nam	Thái Bình
16	CH0899	Phạm Ngọc Tuấn	26/10/81	Nam	Thái Nguyên
17	CH0901	Trần Minh Tuấn	23/04/87	Nam	Thái Nguyên
18	CH0903	Âu Duy Tuấn	27/08/68	Nam	Hà Nội
19	CH0904	Bùi Vĩnh Tuy	29/10/81	Nam	Phú Thọ
20	CH0905	Triệu Thị Thanh Tuyền	07/11/81	Nữ	Lạng Sơn
21	CH0907	Dương Thị ánh Tuyết	15/03/84	Nữ	Phú Thọ
22	CH0910	Nguyễn Thanh Tùng	05/12/86	Nam	Tuyên Quang
23	CH0911	Nguyễn Thanh Tùng	22/08/84	Nam	Thái Nguyên
24	CH0912	Nguyễn Thanh Tùng	24/07/68	Nam	Hà Nội
25	CH0913	Nguyễn Thanh Tùng	26/02/82	Nam	Quảng ninh
26	CH0915	Phạm Duy Tùng	02/02/89	Nam	Lạng Sơn
27	CH0916	Phạm Xuân Tùng	20/06/83	Nam	Thái Nguyên
28	CH0918	Đỗ Mạnh Tú	20/09/84	Nam	Thái Nguyên
29	CH0919	Lê Mạnh Tú	05/06/72	Nam	Vĩnh Phúc
30	CH0920	Lê Quang Tú	03/06/74	Nam	Hải Dương
31	CH0921	Nguyễn Anh Tú	10/10/81	Nam	Vĩnh Phú
32	CH0922	Nguyễn Anh Tú	07/05/87	Nam	Phú Thọ
33	CH0923	Nguyễn Sĩ Tú	21/08/80	Nam	Hòa Bình
34	CH0925	Nguyễn Thị Ngọc Tú	30/08/86	Nữ	Thái Nguyên
35	CH0927	Trần Thanh Tú	08/05/83	Nam	Nam định

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 12 NĂM 2013

PHÒNG THI: 28

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NÓI

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0928	Trương Quang Tươi	12/10/79	Nam	Vĩnh Phúc
2	CH0930	Đặng Thị Uyên	10/10/89	Nữ	Hà Nam
3	CH0933	Đào Công Văn	17/01/86	Nam	Hưng Yên
4	CH0934	Nguyễn Anh Văn	21/12/85	Nam	Ninh Bình
5	CH0935	Nguyễn Đức Văn	06/10/86	Nam	Hải Phòng
6	CH0936	Nguyễn Trọng Văn	20/05/70	Nam	Thái Bình
7	CH0937	Chu Anh Văn	23/06/86	Nam	Bắc Ninh
8	CH0939	Dương Thị Thanh Vân	19/09/86	Nữ	Yên Bái
9	CH0941	Nguyễn Thị Thanh Vân	13/10/78	Nữ	Hải Phòng
10	CH0943	Trần Thị Hải Vân	16/04/72	Nữ	Vĩnh Phú
11	CH0944	Triệu Mỹ Vân	22/04/74	Nữ	Cao Bằng
12	CH0945	Trịnh Thị Kiều Vân	21/06/85	Nữ	Yên Bái
13	CH0946	Lê Đình Việt	31/10/80	Nam	Quảng Ninh
14	CH0947	Nguyễn Văn Việt	13/03/83	Nam	Quảng Ninh
15	CH0948	Phạm Quốc Việt	12/05/77	Nam	Quảng Ninh
16	CH0950	Tô Việt	25/01/84	Nam	Lạng Sơn
17	CH0951	Đỗ Quang Vinh	28/05/84	Nam	Hưng Yên
18	CH0953	Trần Trọng Vĩnh	10/08/68	Nam	Phú Thọ
19	CH0954	Hồ Văn Vĩnh	18/11/68	Nam	Quảng Ninh
20	CH0955	Nguyễn Đắc Võ	24/08/80	Nam	Hà Nội
21	CH0956	Chu Bá Vũ	04/07/86	Nam	Bắc Giang
22	CH0958	Nguyễn Tuấn Vũ	03/10/89	Nam	Thái Nguyên
23	CH0960	Trần Đình Vũ	02/02/79	Nam	Yên Bái
24	CH0961	Đoàn Quang Vụ	01/07/69	Nam	Nam Định
25	CH0962	Nguyễn Hưng Vượng	01/08/76	Nam	Tuyên Quang
26	CH0963	Đào Thị Xuân	13/02/84	Nữ	Vĩnh Phúc
27	CH0964	Nguyễn Thị Thanh Xuân	05/02/89	Nữ	Nam Định
28	CH0965	Trương Thị Xuân	10/09/75	Nữ	Hoàng Liên Sơn
29	CH0967	Chầu Bình Yên	11/08/82	Nam	Tuyên Quang
30	CH0968	Đào Quang Yên	02/07/86	Nam	Vĩnh Phúc
31	CH0970	Trần Thị Việt Yên	26/07/80	Nữ	Quảng Ninh
32	CH0971	Hà Thị Hải Yến	20/07/75	Nữ	Tuyên Quang
33	CH0972	Hoàng Thị Hải Yến	16/08/89	Nữ	Thái Nguyên
34	CH0975	Quách Thị Yến	15/09/87	Nữ	Hải Dương
35	CH0976	Trần Thị Yến	02/12/87	Nữ	Phú Thọ

ấn định danh sách có: 35 thí sinh.